

Bản án số: **52/2021/HSST**

Ngày: 15 /11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác, ông Nguyễn Duy Chấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 28/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1996; Tại tỉnh: Đăk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn TH, xã T, huyện M, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1963 và bà: Hồ Thị Thanh P, sinh năm 1967; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

****/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2000; Trú tại: thôn TS, xã T, huyện M, tỉnh Đăk Nông (Có mặt)

2. Chị Đặng Thị A, sinh năm 1974; Trú tại: thôn TS, xã T, huyện M, tỉnh Đăk Nông (Vắng mặt)

3. Ông Hồ Văn P, sinh năm 1951; Trú tại: thôn ĐA, xã L, huyện M, tỉnh Đăk Nông (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 17/6/2021, Nguyễn Thị Kim T đến khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, thị trấn M, huyện M mua của một đối tượng tên H Hí (chưa rõ nhân thân lai lịch) 200.000 đồng được 01 gói ma túy. Sau đó, Nguyễn Thị Kim T mang gói ma túy về nhà của ông Hồ Văn P (ông Hồ Văn P cho cháu là Nông Văn T quản lý sử dụng, tại thôn ĐA, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông) dùng kéo cắt chia gói ma túy ra làm 02 phần bỏ vào 02 gói ni lông, dùng bật lửa hàn kín từng gói lại rồi cất giấu trên giường ngủ, mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 18/6/2021, Nguyễn Thị Kim T đang ở nhà thì có đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nói với Nguyễn Thị Kim T việc một đối tượng tên T Chuột (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho Nguyễn Thị Kim T ma túy để sử dụng. Lúc này, Nguyễn Hoàng T đến chơi nên Nguyễn Thị Kim T hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 48F5-2161 (xe của bà Đặng Thị A cho Nguyễn Hoàng T mượn) để đi mua đồ ăn thì Nguyễn Hoàng T đồng ý. Nguyễn Thị Kim T đến khu vực cây xăng MT thuộc xã L gặp đối tượng T Chuột, T Chuột đưa cho Nguyễn Thị Kim T 01 gói ma túy được gói trong một mảnh giấy có in dòng chữ “cơ sở bánh ngọt Nha Trang”. Nguyễn Thị Kim T mang gói ma túy về nhà tại thôn ĐA, xã L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rồi rủ Nguyễn Hoàng T cùng sử dụng thì Nguyễn Hoàng T đồng ý. Đến 10 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Thị Kim T và Nguyễn Hoàng T đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phối hợp với lực lượng Đoàn biên phòng Đắk Lao bắt quả tang. Nguyễn Thị Kim T tự nguyện lấy 02 gói bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) cất giấu ở đầu giường ra giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 100/KLMT-PC09, ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói ni lông hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2259 gam là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,1624 gam.

Chất lỏng đựng trong 01 chai nhựa trong suốt có thể tích 290ml, nắp màu đỏ được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định không chứa chất ma túy.

Công thủy tinh được niêm phong trong hộp giấy gửi đến giám định có bám dính chất ma túy là Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 55/CTr – VKS ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Kim T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chấp hành hình phạt chung với mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

- *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

+ Đối với 0,1624 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nước làm bằng nhựa trong suốt có thể tích 390ml, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp làm bằng nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa dài 30,5cm. đường kính 0,5cm, một lỗ được cắm 01 ống thủy tinh dài 11,5cm, đường kính 0,5cm; 01 công thủy tinh để đựng ma túy); 01 kéo làm bằng kim loại; 02 bật lửa gas; 01 mảnh giấy kích thước 5cm x 6cm có in dòng chữ “*cơ sở bánh ngọt Nha Trang*” do không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích, để sớm có cơ hội nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào lúc 10 giờ 45 phút, ngày 18/6/2021, tại thôn ĐA, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phối hợp với Đoàn biên phòng Đắk Lao bắt quả tang Nguyễn Thị Kim T đang có hành vi cung cấp ma túy và công cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Hoàng T sử dụng trái phép chất ma túy là Methamphetamine. Ngoài ra, Nguyễn Thị Kim T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,2259 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Khoản 1 Điều 255 BLHS quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Sau khi bị bắt quả tang về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” mặc dù Cơ quan cảnh sát điều tra chưa phát hiện ra việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã tự nguyện giao nộp và khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập, lao động cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo chưa có bất cứ vi phạm pháp luật gì.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

+ Đối với 0,1624 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nước làm bằng nhựa trong suốt có thể tích 390ml, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp làm bằng nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm, một lỗ cắm 01 ống hút nhựa dài 30,5cm. đường kính 0,5cm, một lỗ được cắm 01 ống thủy tinh dài 11,5cm, đường kính 0,5cm; 01 công thủy tinh để đựng ma túy); 01 kéo làm bằng kim loại; 02 bật lửa gas; 01 mảnh giấy kích thước 5cm x 6cm có in dòng chữ “cơ sở bánh ngọt Nha Trang” do không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với đối tượng tên H Hí, đối tượng tên C và đối tượng tên T Chuột (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với việc Nguyễn Hoàng T cho bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 48F4-2161, do Nguyễn Hoàng T không biết bị cáo sử dụng xe để đi lấy ma túy nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên Nguyễn Hoàng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với ông Hồ Văn P do không biết bị cáo sử dụng nhà của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng Nông Văn T hiện không có mặt tại địa phương Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 của BLHS tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 18/6/2021.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1624 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa thể tích 390ml; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 công thủy tinh); 01 kéo làm bằng kim loại; 02 bật lửa gas; 01 mảnh giấy kích thước 5cm x 6cm có in dòng chữ “cơ sở bánh ngọt Nha Trang” mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Hạnh

